

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

Bản án số: 08/2018/HSST
Ngày: 30-01-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vi Văn Lâm

2. Bà Lương Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Thành Công - Kiểm sát viên

Ngày 30/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Văn V, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1972 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Lớp 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Th và bà Trương Thị Kh (Đều đã chết); Có vợ là: Lữ Thị H và 02 con; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Chưa có; Bị bắt tạm giam từ ngày 20/11/2017 cho đến nay; Có mặt.

Người bào chữa: **Bà Nguyễn Thị Th**. Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Tỉnh Nghệ An. Có mặt

Người làm chứng:

1. **Anh Lô Văn A**. Sinh năm 1973. Trú tại: Bản N, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

2. **Anh Lê Văn B**. Sinh năm: 1996. Trú tại: Bản T, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/11/2017, Hà Văn V bắt xe khách lên địa bàn huyện Quế Phong tìm mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực xã Tr, huyện Quế Phong thì bị cáo gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết một cục Heroin với giá 700.000^d. Sau khi mua được ma túy thì V đi về nhà và chia số ma túy mua được thành 04 gói nhỏ với mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. Khoảng 10 giờ ngày 18/11/2017, Lê Văn B và Lô Văn A rủ nhau đến nhà V mua ma túy để sử dụng. Tại nhà của V thì B đã đưa cho V số tiền 200.000^d và V đã vào buồng ngủ lấy ra 01 gói Heroin được bọc bằng bao nylon màu vàng đưa cho B. B đã lấy một ít cùng Lô Văn A sử dụng tại nhà của V bằng cách hít vào cơ thể, số còn lại thì B cất giữ. Lúc này thì V cũng đi vào buồng lấy ra 01 gói Heroin và sử dụng. Sau đó B và A đi về khi đến khu vực cầu H thuộc bản P, xã C thì lấy số Heroin còn lại pha vào một bơm kim tiêm chích vào cơ thể. Trong lúc B và A đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Châu phát hiện, lập biên bản thu giữ 01 bơm kim tiêm bên trong có chứa một ít dung dịch.

Ngày 20/11/2017, cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã ra lệnh bắt và khám xét khẩn cấp đối với người và chỗ ở của Hà Văn V. Qua khám xét thu giữ 02 gói chất bột màu trắng được gói bằng bao nylon màu đỏ.

Tại Kết luận giám định số 25/KL-PC54(MT) ngày 26/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Dung dịch màu trắng trong bơm kim tiêm thu giữ của Lê Văn B và Lô Văn A gửi tới giám định là dung dịch ma túy (dung dịch Heroin). 02 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn V gửi giám định đều là ma túy (Heroin) và có tổng trọng lượng 0,14g.

Đối với người đàn ông bán Heroin cho Hà Văn V không xác định được lai lịch, địa chỉ nên miễn xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn B và Lô Văn A đã bị Công an huyện Quỳnh Châu xử phạt hành chính.

Cáo trạng số 06/VKS-HS ngày 27/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố bị cáo Hà Văn V về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 - khoản 2 điều 46 BLHS 1999. Xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm và 0,1g Heroin. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và đề nghị áp dụng tình tiết bị cáo phạm tội do lạc hậu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194 BLHS 1999; điểm c khoản 1 điều 249; các điểm m, s khoản 1 - khoản 2 điều 51; khoản 3 điều 54 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo 18 đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 15/11/2017, bị cáo đã đi lên địa bàn xã Tr, huyện Quế Phong mua được của một người đàn ông không quen biết 01 cục Heroin rồi đưa về nhà chia thành 04 gói nhỏ với mục đích để sử dụng dần và có ai mua thì bán. Ngày 18/11/2017, bị cáo đã bán cho Lô Văn A và Lê Văn B 01 gói với số tiền 200.000^d. Ngày 20/11/2017, cơ quan điều tra công an huyện Quỳnh Châu đã khám xét và thu tại nhà bị cáo 02 gói Heroin còn lại.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là phù hợp và thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa.

Bị cáo Hà Văn V đã có hành vi bán 01 gói Heroin cho các đối tượng Lê Văn B và Lô Văn A và tàng trữ 02 gói Heroin để sử dụng có tổng trọng lượng 0,14g. Như vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đều thuộc quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS 1999. Điểm b mục 3.5 điều 3 phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-

TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 quy định: “*Trường hợp một người thực hiện nhiều hành vi phạm tội theo quy định tại Điều 194 (hoặc Điều 195 hoặc Điều 196) của BLHS mà các hành vi đó có liên quan chặt chẽ với nhau (hành vi phạm tội này là điều kiện để thực hiện hoặc là hệ quả tất yếu của hành vi phạm tội kia), thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự với tội danh đầy đủ đối với tất cả các hành vi đã được thực hiện theo điều luật tương ứng và chỉ chịu một hình phạt*”.

Như vậy, đủ sơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Hà Văn V đã phạm vào tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS 1999 đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, không chịu khó lao động sản xuất làm ăn lương thiện mà lại kiếm tiền từ hành vi phạm pháp. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy nói chung và Heroin nói riêng là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép. Nhưng do hám lợi và để có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân cũng như thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe của đồng loại, làm băng hoại đạo đức lối sống mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và cho xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải, bố bị cáo tham gia kháng chiến và được tặng thưởng huân chương của Nhà nước. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 - khoản 2 điều 51 BLHS 2015 để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Mặt khác theo quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS 2015 thì với lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ có mức hình phạt tù quy định từ 01 năm 05 năm (nhẹ hơn so với khoản 1 điều 194 BLHS 1999). Cần áp dụng điểm b khoản 1 điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 và điểm m khoản 1 điều 51 BLHS 2015 cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo bị truy tố với tội danh đầy đủ “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 BLHS 1999. Như vậy, nếu tách hai hành vi “Tàng trữ” và “Mua bán” theo BLHS 2015 thì bị cáo không có lợi khi áp dụng điều luật và quyết định mức hình phạt. Ngoài ra, không có căn cứ chấp nhận đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ

“Phạm tội do lạc hậu” theo quy định tại điểm m khoản 1 điều 51 BLHS 2015 cho bị cáo.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lê Văn B và Lô Văn A 01 bơm kim tiêm, thu giữ của Hà Văn V 0,14g Heroin đã trích 0,04g gửi đi giám định còn lại 0,1g. Đây là những vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000^d do bị cáo bán Heroin mà có, cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[2.5] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 điều 194 BLHS 1999; điểm s khoản 1 - khoản 2 điều 51; điều 38; điểm b khoản 1 điều 47 BLHS 2015. Căn cứ vào các điều 106 và 136 BLTTHS.

- Xử phạt Hà Văn V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 11 năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1g Heroin và 01 bơm kim tiêm. (Tất cả có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 16 giờ ngày 28 tháng 12 năm 2017 giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu)

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Hà Văn V.

- Bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳnh Châu
- Bị cáo; Người bào chữa
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HSVA

Trần Hoài Nam